

KẾ HOẠCH

Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 21/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh xây dựng Kế hoạch Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân. Thông qua đại hội để kiểm điểm, đánh giá sự lãnh đạo của Đảng trong nhiệm kỳ qua, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới; củng cố, kiện toàn cấp ủy, nhằm không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh.

2. Các cấp ủy đảng tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảm bảo đúng yêu cầu, nội dung theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối và cấp ủy cấp trên trực tiếp về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Chủ động làm tốt công tác chuẩn bị văn kiện, công tác nhân sự và tổ chức đại hội bảo đảm tiến độ thời gian theo quy định.

3. Việc chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực. Thông qua đại hội đảng bộ các cấp, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; củng cố, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết dân tộc và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

4. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong tình hình mới, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

5. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch; gắn kết chặt chẽ với công tác quy hoạch cán bộ và sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo cơ quan nhà nước các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, trên cơ sở đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể; chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin giả, thông tin không chính xác, xấu độc, có dụ ý bịa đặt, xuyên tạc, gán ghép trên Internet, mạng xã hội liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của chi, đảng bộ, có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và công tác tư tưởng trong chi bộ, đảng bộ; tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tổ chức Hội nghị cán bộ để quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW và các văn bản của Trung ương, cấp ủy cấp trên

1.1. Đảng ủy Khôi các cơ quan tỉnh

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khôi tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt, thành phần dự hội nghị: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khôi; trưởng, phó các cơ quan Tham mưu, giúp việc Đảng ủy Khôi; Trưởng, phó các đoàn thể trực thuộc Khôi; Bí thư, Phó Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc.

- Nội dung:

+ Quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh về công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội.

+ Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 21/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2020-2025.

+ Kế hoạch số 123-KH/ĐUK ngày 02/7/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Thời gian: Hoàn thành trước ngày **15/7/2019**.

1.2. Cấp cơ sở

- Thành phần dự hội nghị:

+ Đối với đảng bộ cơ sở, thành phần dự hội nghị gồm: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ (*đảng bộ bộ phận*) trực thuộc.

+ Đối với chi bộ cơ sở tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên.

- Nội dung: Quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, các quy định, hướng dẫn chuẩn bị và tiến hành đại hội của Đảng ủy Khối và kế hoạch tổ chức đại hội của cơ sở.

- Thời gian: Hoàn thành trước **31/7/2019**.

2. Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội Đảng bộ Khối và các cấp cơ sở

2.1. Nội dung đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp:

Đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

- Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội Đảng nhiệm kỳ 2015-2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2020-2025;

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và văn kiện Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Bầu ban chấp hành chi bộ, đảng bộ, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Những nơi có khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, được Đảng ủy Khối đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới.

2.2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

- Dự thảo văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm hai báo cáo chủ yếu

+ Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh

vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại...; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và của cấp trên cũng như điều kiện thực tế của các chi bộ, đảng bộ và cơ quan, đơn vị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025 và với tầm nhìn xa hơn.

+ Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong thời gian tới.

- Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

+ Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, các cấp ủy cần nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả. Chuẩn bị tốt và có kế hoạch công bố dự thảo các văn kiện đại hội và báo cáo chính trị phù hợp với tình hình thực tế tại các chi bộ, đảng bộ và cấp ủy Khối để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của cán bộ, đảng viên và người lao động trong Khối.

+ Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (*gồm những định hướng, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị*) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh "qua loa", hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

3. Công tác nhân sự đại hội

3.1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày

04/8/2017, Quy định số 90-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khóa XII, Quy định số 2458-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy định 01-QĐ/ĐUK, ngày 03/6/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối. Cấp ủy các cấp căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Kế hoạch này để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở cấp mình (*Phụ lục 1*).

Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, “*lợi ích nhóm*”; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; quan liêu, cửa quyền, thiếu gần gũi mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (*chồng*), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín của cơ quan, đơn vị, bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

3.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy cơ sở và cấp ủy Khối

Cấp cơ sở tháng 4/2020; cấp Đảng bộ Khối tháng 6/2020.

Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, quyết định.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ ½ nhiệm kỳ (*30 tháng*) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy ở mỗi cấp (*nêu tại điểm 3.2*) (*Phụ lục 2*).

3.4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

3.4.1. Cơ cấu cấp ủy

- Cơ bản bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với cơ quan, đơn vị; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết bộ phận nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; đồng thời, thống nhất quy định một số chức danh cụ thể có cơ cấu ban thường vụ, số cơ cấu còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

- Kết hợp hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ từ nơi khác đến. Các chi bộ,

đảng bộ có cơ cấu cấp ủy viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì xem xét bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

- Phân đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; tỉ lệ cán bộ trẻ (*Đối với Đảng ủy Khối dưới 40 tuổi; đối với cấp ủy cơ sở dưới 35 tuổi*) từ 10% trở lên; tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng chi bộ, đảng bộ. Cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỉ lệ theo đúng quy định.

3.4.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- Thực hiện giảm khoảng 5% số lượng cấp ủy viên so với số lượng tối đa đã được Trung ương xác định ở nhiệm kỳ 2015-2020 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII (*Phụ lục 3*).

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy viên khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền.

3.5. Quy trình nhân sự cấp ủy

- Cơ bản thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII, Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị, Quy định số 2457-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và được cụ thể hóa cho 2 đối tượng: (1) Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy; (2) Nhân sự tái cử cấp ủy (*Phụ lục 4*).

- Cơ quan có thẩm quyền xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy. Đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định. Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

4. Cơ cấu số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện

theo hướng: Đối với Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh không quá 300 đại biểu; thực hiện đổi mới cách phân bổ để bảo đảm hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính, dân tộc; tăng số lượng từ 1 đến 2 đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng (*không tính đại biểu đương nhiên*) để nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách lớn.

- Ban Chấp hành Đảng bộ Khối quyết định số lượng đại biểu Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ XV và phân bổ số lượng đại biểu cho các chi bộ, đảng bộ trực thuộc. **Thời gian hoàn thành trong tháng 02/2020.**

- Các đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyến khích để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

5. Thời gian tiến hành đại hội

5.1. Đại hội đảng viên chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc đảng bộ cơ sở không quá **01** ngày, bắt đầu từ **tháng 01/2020**, hoàn thành trước ngày **30/3/2020**.

Giao cho cấp ủy các đảng bộ cơ sở có từ 07 chi bộ trực thuộc trở lên chọn 01 chi bộ trực thuộc chỉ đạo đại hội điểm để rút kinh nghiệm. Thời gian tổ chức đại hội điểm đối với chi bộ **trong tháng 01/2020**.

5.2. Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu chi, đảng bộ cơ sở không quá **02** ngày, bắt đầu từ **tháng 4/2020**, hoàn thành trước ngày **30/6/2020**.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự kiến chọn Đảng bộ sở Tài nguyên và Môi trường và chi bộ cơ quan Tỉnh đoàn Thái Nguyên để chỉ đạo đại hội điểm cấp cơ sở. Thời gian đại hội điểm trong tháng **02/2020**. Sau đó có báo cáo đánh giá rút kinh nghiệm để chỉ đạo đại hội ở diện rộng.

5.3. Đại hội đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh không quá **03** ngày; hoàn thành trước ngày **31/8/2020**. Thời gian họp trụ bị đại hội không quá 1/2 ngày.

6. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, phân công cấp ủy viên khóa mới ngay sau đại hội theo đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cùng với việc phân công cấp ủy viên khóa mới, cấp ủy các cấp cần tiến hành sắp xếp, bố trí, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách và làm tốt công tác

tư tưởng đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử theo quy định của Đảng và Nhà nước.

7. Công tác chuẩn bị và hướng dẫn đại hội

- Ban hành Kế hoạch tổ chức đại hội; hướng dẫn công tác nhân sự đại hội chi bộ, đảng bộ; hướng dẫn công tác bảo vệ chính trị nội bộ phục vụ đại hội Đảng; Nghị quyết phân bổ đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Khối; Kế hoạch duyệt Đại hội các chi, đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2020- 2025 (*Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Hướng dẫn công tác tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp (*Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ đại hội Đảng (*Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Hướng dẫn chuẩn bị các văn kiện đại hội (*báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của cấp ủy và dự thảo nghị quyết, chương trình hành động đại hội*) (*Văn phòng Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Hướng dẫn thảo luận, tham gia ý kiến và tổng hợp ý kiến thảo luận các dự thảo văn kiện đại hội (*Văn phòng Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Hướng dẫn thực hiện chế độ chi phục vụ đại hội chi, đảng bộ (*Văn phòng Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Hướng dẫn công tác nhân sự uỷ ban kiểm tra cấp uỷ (*Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối chủ trì chuẩn bị*).

- Thành lập các tiểu ban: Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Tổ chức phục vụ để giúp cấp uỷ chuẩn bị dự thảo các văn kiện, công tác nhân sự, công tác tuyên truyền, phục vụ đại hội (*Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu*).

- Các tiểu ban xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ từng thành viên và ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện theo nhiệm vụ của từng tiểu ban, có thể thành lập tổ công tác giúp việc tiểu ban.

Thời gian thực hiện các nội dung trên hoàn thành trước ngày **15/8/2019**.

Các chi bộ, đảng bộ cơ sở căn cứ điều kiện cụ thể để ban hành các văn bản, hướng dẫn sát với thực tế các chi, đảng bộ.

8. Công tác tổng kết Đề án 07

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối chủ trì phối hợp với các Ban Xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy Khối tham mưu lãnh đạo, tổ chức thực hiện tổng kết Đề án số 07-ĐA/ĐUK, ngày 25/5/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về “Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017- 2020”.

Thời gian tổng kết trong **tháng 6/2020**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ cơ sở tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện theo đúng yêu cầu, nội dung kế hoạch đề ra; lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội của cấp mình và cấp dưới, đồng thời lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh uỷ về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội Đảng các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2020.

2. Các cấp uỷ thành lập các tiêu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công uỷ viên thường vụ, cấp uỷ viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chi bộ, đảng bộ cấp dưới; tổ chức đại hội điểm ở các cấp để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với các chi, đảng bộ có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

Ban thường vụ cấp uỷ (ban chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư) cấp dưới báo cáo ban thường vụ cấp uỷ (ban chấp hành) cấp trên trực tiếp việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp uỷ, khi được cấp trên trực tiếp đồng ý mới tiến hành đại hội.

3. Sau đại hội, cấp uỷ khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp uỷ cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ. Xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp uỷ viên và thực hiện chế độ, chính sách kịp thời, nghiêm túc đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

4. Ban Tổ chức Đảng uỷ Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan Tham mưu, giúp việc Đảng uỷ Khối hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ trực thuộc. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng uỷ Khối theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở; tổng hợp báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ,
- Các đồng chí uỷ viên BTV, BCH ĐBK,
- Các cơ quan TMGV, Đoàn thể thuộc ĐUK,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu Văn phòng ĐUK.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

Trần Xuân Hựu

PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2020-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 123-KH/ĐUK, ngày 02/7/2019

của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

1. Tiêu chuẩn chung

(1) Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

(2) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu về mọi mặt, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

(3) Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực lý luận và thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu

trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành nổi trội trên lĩnh vực được phân công phụ trách; khả năng truyền đạt, hướng dẫn, thuyết phục; tổ chức thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, quyết định của cấp trên, của tập thể lãnh đạo. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

Lãnh đạo hoặc tham gia lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi công tác thực hiện hoàn thành tốt, toàn diện các chức năng, nhiệm vụ; quan tâm đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức tại cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách. Xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh; thể hiện rõ trách nhiệm trong việc phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ kế cận tại cơ quan, đơn vị được phân công.

(4) Có trình độ chuyên môn đại học trở lên; trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên. Đối với chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có trình độ lý luận chính trị cử nhân hoặc cao cấp; trình độ ngoại ngữ, tin học cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ (*theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự*); bảo đảm tuổi theo quy định.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

(1) *Tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy Khối*: Căn cứ vào tiêu chuẩn chung (*nêu tại mục 1*) và Quy định số 2458-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(3) *Tiêu chuẩn cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp cơ sở*: Căn cứ vào tiêu chuẩn chung (*nêu tại mục 1*) và Quy định số 01-QĐi/ĐUK, ngày 03/6/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

PHỤ LỤC 2

ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2020-2025
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 123-KH/ĐUK, ngày 02/7/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

1.1. Đối với cấp ủy Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh: Ít nhất nam sinh từ tháng 6/1965, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

1.2. Đối với cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở: Ít nhất nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây.

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy

2.1. Đối với cấp ủy Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh: Nam sinh từ tháng 12/1962 và nữ sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây.

2.2. Đối với cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở: Ít nhất nam sinh từ tháng 10/1962, nữ sinh từ tháng 10/1967 trở lại đây.

PHỤ LỤC 3

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY, NHIỆM KỲ 2020-2025

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 123-KH/ĐUK, ngày 02/7/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)*

I. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY KHỐI, NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Số lượng

- Số lượng cấp ủy viên Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh: Từ 24 đến 26 đồng chí.

- Số lượng ủy viên ban thường vụ: Từ 07 đến 09 đồng chí.

- Số lượng phó bí thư: Từ 01 đến 02 đồng chí.

2. Cơ cấu

Đảng ủy Khối căn cứ vào tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị cụ thể của cơ quan, đơn vị và khả năng đáp ứng của cán bộ để xác định cơ cấu cấp ủy cho phù hợp.

II. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CƠ SỞ, NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Số lượng: Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư các chi bộ, đảng bộ cơ sở cơ bản thực hiện như ở nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Cơ cấu: Các cấp ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ vào tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị cụ thể của cơ quan, đơn vị và khả năng đáp ứng của cán bộ để xác định cơ cấu cấp ủy cho phù hợp.

PHỤ LỤC 4
QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY ĐẢNG BỘ KHỐI
VÀ CẤP ỦY CƠ SỞ, NHIỆM KỲ 2020-2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 123-KH/ĐUK, ngày 02/7/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ

1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (*lần 1*), nơi không có ban thường vụ là ban chấp hành, không có ban chấp hành là chi bộ.

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) chỉ đạo rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy, phó bí thư, bí thư cấp ủy đương nhiệm đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự tái cử đã được ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) xem xét, thông qua ở bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

** Thành phần:*

- Cấp Đảng bộ Khối: Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ; trưởng các phòng, ban, đoàn thể; Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp cơ sở:

+ Nếu là đảng bộ cơ sở: Ban chấp hành đảng bộ cơ sở, bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; trưởng các phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể (đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh).

+ Nếu là chi bộ cơ sở: Tập thể chi bộ; trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể (đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh).

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (*lần 1*), nếu không có ban chấp hành là chi bộ.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành chi, đảng bộ (chi bộ) tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (*lần 2*), nơi không có

ban thường vụ là ban chấp hành, không có ban chấp hành là chi bộ.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*), ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 để trình hội nghị ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (*lần 2*).

Về nội dung khảo sát nhân sự: ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc Bí thư, Phó bí thư) và tiểu ban nhân sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (*đã được giới thiệu ở bước 3*) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (*lần 2*), nếu không có ban chấp hành là chi bộ.

- *Trình tự thực hiện:*

- + Phân tích kết quả lấy phiếu tại các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
- + Tập thể ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (chi bộ) thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập ở các bước (*riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt*); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (*lần 1*), nơi không có ban thường vụ là ban chấp hành, không có ban chấp hành là chi bộ.

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng được cấp có thẩm quyền quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, các chức danh lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội (*theo nhiệm kỳ của từng tổ chức*), ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ (ban chấp

hành hoặc chi bộ) cấp ủy xem xét, thông qua tại bước 1 (*hội nghị tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

** Thành phần:*

- Cấp Đảng bộ Khối: Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ; trưởng các phòng, ban, đoàn thể; Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp cơ sở:

+ Nếu là đảng bộ cơ sở: Ban chấp hành đảng bộ cơ sở, bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; trưởng các phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể (đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh).

+ Nếu là chi bộ cơ sở: Tập thể chi bộ; trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể (đoàn thanh niên, công đoàn, hội cựu chiến binh).

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định¹ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy thông qua tại bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10% đến 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (*lần 1*), nếu không có ban chấp hành là chi bộ.

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được cấp có thẩm quyền phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (chi bộ) tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

** Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân

¹ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 07 người (*tính theo số dư từ 10 - 15%*); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

sự khác nhưng phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10% đến 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị ban thường vụ cấp ủy (*lần 2*), nơi không có ban thường vụ là ban chấp hành, không có ban chấp hành là chi bộ.

Ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) và tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (*đã được giới thiệu ở bước 3*) tại nơi công tác hoặc cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự tại bước 3 và kết quả khảo sát, đánh giá về phẩm chất, đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú (*căn cứ vào tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể*).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*); ban thường vụ cấp ủy (ban chấp hành hoặc chi bộ) xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (*lần 2*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10% đến 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (*lần 2*) nếu không có ban chấp hành là chi bộ.

- Trình tự thực hiện:
- + Phân tích kết quả lấy phiếu tại các hội nghị.
- + Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
- + Tập thể ban chấp hành chi bộ, đảng bộ (chi bộ) thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban thường vụ cấp ủy thông qua ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10% đến 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

II. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ (*thực hiện theo quy định tại mục II, Phụ lục 4 ban hành kèm theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị*).